

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 21-5-2021
Về việc “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Tạ Ngọc Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc “xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Ng đơn:* Bà Tô Ngân Thảo Ng, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Châu Trường Th, sinh năm 1993 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn ngày 18 tháng 3 năm 2021 Ng đơn trình bày và thể hiện trong các tài liệu chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án như sau:

Bà Ng và ông Th tìm hiểu nhau từ năm 2014 và đến năm 2017 thì tổ chức lễ cưới trên cơ sở tự nguyện; Vợ chồng bà có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An ngày 10/02/2017. Sau khi cưới, hai vợ chồng sinh sống cùng cha mẹ ông Th tại Khu phố X, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. Quá trình chung sống bà và ông Th thường xuyên bất đồng ý kiến, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Đến tháng 10 năm 2019, vợ chồng bà xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, Ng nhân là do ông Th không lo kinh tế gia đình, chơi đánh bạc và có

tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài. Bà nhiều lần khuyên ông Th nhưng ông Th vẫn không thay đổi. Từ tháng 3 năm 2020 đến nay bà và ông Th không còn sống chung, bà cũng không còn tình cảm với ông Th nên xin được ly hôn. Bà và ông Th không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

- Bị đơn ông Th trình bày: Ông Th được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên không ghi nhận được lời trình bày của ông Th. Tuy nhiên, ngày 20/5/2021, Tòa án nhận được đơn xin vắng mặt của ông Th gửi qua đường bưu điện và trong đơn ông có nêu ý kiến thống nhất ly hôn theo yêu cầu của bà Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả thảo luận đánh giá chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bà Ng yêu cầu ly hôn với ông Th, ông Th có nơi cư trú tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Ông Th được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông Th là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân của bà Ng và ông Th được hình thành trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện V vào ngày 10/02/2017 theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp;

Bà Ng xác định không còn tình cảm với ông Th và giữ Ng yêu cầu được ly hôn với ông Th; Ông Th nhiều lần được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để làm việc, như vậy ông Th đã bỏ mặc tình trạng hôn nhân của mình cho bà Ng định đoạt và tại đơn xin vắng mặt đề ngày 20/5/2021 ông Th có ý kiến thống nhất ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân của bà Ng và ông Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ng là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Bà Ng và ông Th không có con chung nên không đề cập đến.

[5] Về chia tài sản chung và chia nợ chung: Bà Ng trình bày không có, còn ông Th cũng không có yêu cầu vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến, trường hợp sau này giữa các đương sự có tranh chấp thì sẽ thụ lý giải quyết bằng vụ án khác.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu về ly hôn của bà Ng là có căn cứ.

[6] Về án phí: Do bà Ng không thuộc trường hợp được miễn án phí nên bà Ng phải chịu án phí hôn nhân gia đình không giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Tô Ngân Thảo Ng về việc xin ly hôn với ông Châu Trường Th.

Về hôn nhân: Bà Tô Ngân Thảo Ng được ly hôn với ông Châu Trường Th.

Về án phí: Bà Tô Ngân Thảo Ng phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Chuyển 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí bà Tô Ngân Thảo Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo biên lai thu tiền số 00028769 sang tiền án phí.

Báo cho bà Ng biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- Chi cục THADS/H Vĩnh Hưng;
- UBND xã thị trấn V;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Liễu